

Số: /SGDĐT-KHTC
V/v thực hiện chế độ chính sách
cho nhà giáo dạy trẻ khuyết tật theo
phương thức giáo dục hòa nhập

Kon Tum, ngày tháng năm

Kính gửi: Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

Triển khai thực hiện Công văn số 2780/UBND-KGVX ngày 9/8/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc triển khai kiến nghị của Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh qua giám sát việc thực hiện công tác quản lý nhà nước về trẻ em, Sở Giáo dục và Đào tạo đã tổ chức rà soát tình hình chi trả chế độ, chính sách cho nhà giáo dạy ở lớp học có trẻ em, học sinh khuyết tật theo phương thức giáo dục hòa nhập trên địa bàn tỉnh¹. Qua rà soát, Sở Giáo dục và Đào tạo nhận thấy việc thực hiện chi trả chế độ, chính sách cho đối tượng nêu trên còn lúng túng, chưa đồng bộ, có nơi chưa thực hiện.

Để khắc phục tình trạng trên, thực hiện đúng quy định của Nhà nước, Sở Giáo dục và Đào tạo đề nghị Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố thực hiện các chế độ, chính sách cho nhà giáo dạy ở lớp học có trẻ em, học sinh khuyết tật theo phương thức giáo dục hòa nhập² như sau:

1. Nhà giáo trong cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông công lập trực tiếp giảng dạy trẻ em, học sinh khuyết tật theo phương thức giáo dục hòa nhập được hưởng chế độ phụ cấp ưu đãi tại Khoản 2 Điều 7 Nghị định 28/2012/NĐ-CP quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật người khuyết tật:

“2. Nhà giáo trực tiếp giảng dạy người khuyết tật theo phương thức giáo dục hòa nhập không thuộc quy định tại Khoản 1 Điều này được hưởng phụ cấp ưu đãi như sau:

Phụ cấp ưu đãi giảng dạy người khuyết tật	Tiền lương 01 giờ dạy của giáo viên	$\times 0,2$	$\times$	Tổng số giờ thực tế giảng dạy ở lớp có người khuyết tật”
---	---	--------------	----------	--

Trong đó, cách tính “Tiền lương 01 giờ dạy của giáo viên” thực hiện theo công thức tại Điểm c Khoản 1 Điều 4 Thông tư liên tịch số 07/2013/TTLT-BGDĐT-BNV-BTC ngày 08/3/2013 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ trưởng Bộ Nội vụ

¹ Công văn số 222/SGDĐT-GDMNTH ngày 14/02/2022 của Sở GDĐT tỉnh Kon Tum về việc rà soát tình hình chi trả chế độ, chính sách cho cán bộ quản lý (CBQL) và giáo viên dạy trẻ khuyết tật theo phương thức giáo dục hòa nhập và Công văn số 605/SGDĐT-GDMNTH ngày 06/4/2022 của Sở GDĐT tỉnh Kon Tum về việc báo cáo tình hình chi trả chế độ cho CBQL và giáo viên trực tiếp dạy trẻ khuyết tật (TKT) học hòa nhập.

² Việc tổ chức hoạt động giáo dục hòa nhập đối với trẻ khuyết tật thực hiện theo quy định tại Thông tư 03/2018/TT-BGDĐT ngày 29/1/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về giáo dục hòa nhập đối với người khuyết tật.

và Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện chế độ trả lương dạy thêm giờ đối với nhà giáo trong các cơ sở giáo dục công lập:

$$\text{Tiền lương 01 giờ dạy} = \frac{\text{Tổng tiền lương của 12 tháng trong năm học}}{\text{Định mức giờ dạy/năm}} \times \frac{\text{Số tuần dành cho giảng dạy (dạy trẻ)}}{52 \text{ tuần}}$$

2. Nhà giáo trong cơ sở giáo dục mầm non công lập dạy lớp có trẻ khuyết tật học hòa nhập được hưởng chế độ tính thêm giờ dạy quy định tại Khoản 3 Điều 4 Thông tư 48/2011/TT-BGDĐT ngày 25/10/2011 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định chế độ làm việc đối với giáo viên mầm non:

“3. Đối với giáo viên dạy lớp có trẻ khuyết tật học hòa nhập, mỗi giáo viên dạy đủ số giờ theo quy định tại khoản 1 hoặc khoản 2 Điều này; trong đó, cứ có 01 trẻ khuyết tật/lớp, mỗi giáo viên được tính thêm 0,5 giờ dạy/ngày.”

3. Các chính sách liên quan

3.1. Sĩ số nhóm, lớp có trẻ khuyết tật học hòa nhập được quy định tại Khoản 3 Điều 3 Thông tư liên tịch số 06/2015/TTLT-BGDĐT-BNV ngày 16/3/2015 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định về danh mục khung vị trí việc làm và định mức số lượng người làm việc trong các cơ sở giáo dục mầm non công lập:

“3. Khi nhóm trẻ, lớp mẫu giáo có 01 (một) trẻ khuyết tật học hòa nhập thì sĩ số của nhóm, lớp được giảm 05 (năm) trẻ. Mỗi nhóm trẻ, lớp mẫu giáo không quá 02 (hai) trẻ khuyết tật.”

3.2. Bố trí nhân viên hỗ trợ giáo dục người khuyết tật được quy định tại Thông tư 16/2017/TT-BGDĐT ngày 12/7/2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn danh mục khung vị trí việc làm và định mức số lượng người làm việc trong các cơ sở giáo dục phổ thông công lập, cụ thể:

- Cấp tiểu học được quy định tại Điểm b Khoản 7 Điều 6 Thông tư 16/2017/TT-BGDĐT:

“7. Nhân viên hỗ trợ giáo dục người khuyết tật

b) Đối với các trường phổ thông cấp tiểu học có học sinh khuyết tật học hòa nhập: Căn cứ vào số lượng học sinh khuyết tật học hòa nhập theo từng năm học, trường có dưới 20 học sinh khuyết tật thì có thể bố trí tối đa 01 người; trường có từ 20 học sinh khuyết tật trở lên thì có thể bố trí tối đa 02 người.”

- Cấp trung học cơ sở được quy định tại Điểm b Khoản 7 Điều 7 Thông tư 16/2017/TT-BGDĐT:

“7. Nhân viên hỗ trợ giáo dục người khuyết tật

b) Đối với các trường phổ thông cấp trung học cơ sở có học sinh khuyết tật học hòa nhập: Căn cứ vào số lượng học sinh khuyết tật học hòa nhập theo từng năm học, trường có dưới 20 học sinh khuyết tật thì có thể bố trí tối đa 01 người; trường có từ 20 học sinh khuyết tật trở lên thì có thể bố trí tối đa 02 người.”

- Cấp trung học phổ thông được quy định tại Khoản 7 Điều 8 Thông tư 16/2017/TT-BGDĐT:

“7. Nhân viên hỗ trợ giáo dục người khuyết tật

Đối với các trường phổ thông cấp trung học phổ thông có học sinh khuyết tật học hòa nhập: Căn cứ vào số lượng học sinh khuyết tật học hòa nhập theo từng năm học, trường có dưới 20 học sinh khuyết tật thì có thể bố trí tối đa 01 người; trường có từ 20 học sinh khuyết tật trở lên thì có thể bố trí tối đa 02 người.”

Căn cứ các quy định nêu trên của Nhà nước, đề nghị Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố chỉ đạo tổ chức thực hiện đảm bảo chế độ, chính sách của các đối tượng liên quan. Quá trình thực hiện nếu có vướng mắc đề nghị trao đổi với Sở Giáo dục và Đào tạo (Phòng Kế hoạch Tài chính) để tháo gỡ hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền giải quyết theo quy định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh (b/c);
- Sở Tài chính (phối hợp);
- Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh;
- Giám đốc, các Phó GD Sở GDĐT;
- Phòng GDĐT các huyện/TP (t/h);
- Các đơn vị trực thuộc Sở (t/h);
- Các ĐV hành chính thuộc Sở;
- Lưu: VT, KHTC.

GIÁM ĐỐC

Phạm Thị Trung